

Tuy bút của Trần-Mông-Châu

"Bong cò moa" rồi, Chau ơi!" Bạn Trương-Dinh-Huân nói như hét lên và vùa rủ áo vua mộc trong cò phao ra một vỏ đạn nóng bỗng. Vỏ đạn thuộc loại nhỏ, có 9 ly, của tiêu-liên Sten, có tác-dụng để lại vết seо "sổ sổ" trên da bạn nếu bạn không kịp góp ra ngay. "Nã xuồng, lại góc này đó hồn." Tôi vừa nói vừa kéo bạn Huân lại với tôi, hai người chui vào một góc của choi đã góp xe lúa lập trên goong bang của Hoa-Xa, cái choi quá tốt và quá báu đói với chúng tôi lúc đó, vì địch đang ở trên núi cạnh miệng hầm số 5 đường xe lúa Dànang-Huê, xa súng ban xuống đoàn xe lúa như...mùa rao nồng hè.

Cuộc "hoa-tàu" có âm-hưởng nào nhiệt như cuộc "đầu pháo Tết Mậu-Thân", với tiết-tấu trầm hùng của súng cối, nhịp đều rộn ràng của trung-liên F.M., điểm xuyết với tiếng đồng một của súng tay và vuốt cao trên một "bát-âm" nhịp nhát gùng của tiêu-liên Sten. Nếu chú ý làm ván nghe thấy từ xa xầm tiếng "đại hỏ-cảm" của đại-bác yem trở vong lai.

Đoàn xe lúa vẫn làm lùi tiến lên về hướng miệng hầm như một con rắn lớn chui vào hang.

Cuộc "hoa-tàu" ngừng, giai-doạn nguy-hiểm đã qua. Đoàn tàu ra khỏi hầm, xầm xầm tiến về phía Huê. Bầu trời xanh thẳm, mặt trời sáng dịu, cõi núi lam, ngàn cây xanh ngát, vung Đá-Bạc xui bợt trang xóa! Kỳ lạ! Cảnh vật đẹp như chưa bao giờ đẹp thế!

Bạn Huân và tôi thả pháo, đổi vị-trí ngồi cho thoải mái, ôn lại việc đã qua. Anh lính "Phóng Vệ Thiết-Lộ", người đã dùng tiêu-liên Sten đáp lê "nhười anh em trên đỉnh núi" và xa ra một lô vỏ đạn trong đó có một vỏ đặc-biệt là "au yem" nhảy vào cổ áo bạn tôi, hỏi chúng tôi: "Sở làm ha?". Chúng tôi nói cùng: "Sở gi! đã ngồi guérite đâu có ngắn". Guérite là tiếng Pháp (không phải tiếng Anh, may quá!) để chỉ một cái choi thiết-lắp bằng đá góp hoặc đá sát có bao cat đắp quanh, đặt trên goong bang loại không mùi của Hoa-Xa, phía đầu goong, goong này đặt trước đầu máy xe lúa có tác-dụng

mục-phieu lâm vật thí-nghiêm và nô<sup>2</sup> ngay khi can min, tránh cho đầu may khói bị hủ hai, vì goong bang de<sup>2</sup> sua và sua re<sup>2</sup> tiên hồn. Tuy nói cung "không số", nhưng nói thực, nói nhở và nói riêng với các bạn Công-Chánh, lúc đó trong bụng tôi cung "đánh lô tó" hỏi mạnh, và hỏi hỏi là lúc tàu khởi hành ở Đanang đã không nghe lời "Xếp Trùm" ở lại toa hành-khách mà lại dàn than mao-hiem doi lên guérite với hi-vong mua cam-giácmanh. Thực vậy, cam-giácmanh đã thực sự quá mạnh làm tôi toát...mồ hôi lạnh.

Đến Huế, tôi hôm đó sau khi dùng một bữa ăn thịnh soạn và để bù lại nói "gian truân" trong ngày, chúng tôi bên tò-chúc một đêm "ngủ đò sông Huống". Xin các bạn Diêu, Tung và các bạn có họ "Bửu, Vinh, Đông-Sỹ"... dùng cuối vi cái cuối của các bạn đồng loã với..."nghi bảy".

Các bạn nghĩ sao: Một đêm trăng thanh, trong một bầu không-khi thỏ mòng và huyền ảo nhu trong Lieu-Trai, một con đò xinh xắn cảm sabor giữa lán nước trong, một nàng ca-si duyên dáng ngồi trên pha qua không-gian một giọng hát pha-lê của Hả-Thanh, khi khoan thai gọi cam, lúc đòn dập nồng nàn làm ta liên tưởng đến giọng hát lúc đặc ý nhất của Khanh-Ly và Thái-Thanh. Đó của ta cũng cảm sabor, cách con đò ca-si ba con sabor xuôi dòng là vị-trí tuyệt hảo để thưởng thức "hô Huế trên Sông Huống". Tôi thực tinh buôn cho thê-nhân phẩm tục chùa hế được thưởng-thức cái thú vui tao-nhã nghe "hô Huế dưới ánh trăng khuya". Thực là khuyết một phần ba cuộc đời! Tôi lại càng buôn hồn cho các bạn nghe hô Huế mà đò của mình cặp xát đò ca-si! Tôi vô cùng "thưởng hại" các bạn đã cát công tò-chúc để mong thưởng thức hô Huế nhưng chính mình lại ngồi cũng đò với ca-si. Tục ỏi la tục! Tiếng hô và tiếng đan, phổi bầy một cách trân tục, trực tiếp đến thẳng tai bạn một cách phũ phàng (\*). Cách thanh tú, thanh tiên và thoát tục nhất

(\*) Lời chú-thích của tác-gia. Ay là chưa kể sự hiện diện của nàng ca-si duyên dáng ngồi cũng đò tạo ra cho bạn một bệnh mà người Mỹ gọi là "Itching hand and leg", mà người Việt ta nôm na gọi là "ngứa ngáy tay chân". Lần này, chắc bạn không có nghi bảy đâu, bạn...nghi đúng.

nhất để hưởng "tiếng hát trên Sông Huống một đêm khuya mát" là từ một con đò mộc mạc im lìm đậu cách đò ca-sĩ đúng ba con sáo xuôi dòng, xuôi dòng để lán nước cuộn theo giọng hát phả trên mặt sông và "rót" vào tai mình, hai con sáo là quá gần, tiếng hát vẫn còn lớn chưa đủ tam mức "mở hô", mà bốn con sáo lại là quá xa, tiếng hát sẽ đi lạc, đi biệt tăm, không tìm đến tai mình, các âm-thanh trầm mát mát ít nhất ba mươi phân trầm cuồng độ. Từ con đò thoát tục, ban nghe vang vang, lúc rờ, lúc mở hô, tiếng đan đem làm nỗi bật tiếng hát, nữa như huyền-ao như thoát ra từ một bức tranh thủy mặc, nữa "liêu trai" như có, như không, trầm buôn như tiếng hát dân Hồi, như thường như tiếc một di-vang huy hoàng, triều men nhưng quá xa xăm.

"Ai ve Bên Ngũ cho ta nhan cung"...

Giọng điệu luyến nỗi nung làm ta nhớ đến "Bên Ngũ một đêm tan", nhớ đến "Đàn Nam Giao vang ngọt hoang vu mà ngàn năm nửa chúa đã có một cuộc Tè Đát Trời", nhớ Hồ Tịnh-Tâm hoa xen tan lui, cá buôn đopp bợt lâm loang ra nhưng vông tròn đồng tâm trên mặt nước, cảng tăng ve tinh mich trò troi, nhớ "quân thân băng đá, linh và ngựa băng đá mộc thech, trò trò trên sân lăng, vẫn trung kiên tôn thờ Vua Khai-Dinh qua sự thăm thám không cung của thời-gian."

"ô ô ô ô ô ô... sông giòi hai giòng, nắng đục, mưa trong,  
ô ô ...."

Làm sao quên được đất Thành-Kinh Cố Đô với lăng tẩm cõ kính, kho tàng lịch-sử và kỵ-niệm như lăng Minh-Mạng, Tú-Đức, kho tàng trạm trồ my-thuật như lăng Khai-Dinh, nỗi tôn nghiêm như chùa Thiên Mu với ba bae pho tượng Phật có hào quang quanh đầu, với núi Ngũ Bình vóc dáng hình thang, với Belvedere, các cầu Tràng-Tiên, Thanh-Long, Bạch-Hồ, chỗ Đồng-Ba với bánh khoai bat hu, với An-Cửu, với cỗm Âm-Phu, cỗm tam bì, mẽ súng, keo guồng.